

Số: 1724/DVN-KH
V/v công bố thông tin bất thường

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;
- Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau.

Tên tổ chức: Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.

Mã chứng khoán: OIL.

Trụ sở chính: Lầu 14-18, Tòa nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM.

Điện thoại: 028-39106990

Fax: 028-39106980

Website: www.pvoil.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Tuấn Tú.

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc – Người được ủy quyền thực hiện CBTT theo Giấy ủy quyền số 70/UQ-DVN ngày 01/10/2020.

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin về việc chào bán ra công chứng cổ phiếu của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP sở hữu tại Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau (mã cổ phiếu: CMV).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của PVOIL từ ngày 16/3/2022.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD (để b/c);
- P.TGD N.Đ.Trình;
- Ban KS, KSNB (để biết);
- Ban CNTT (để p/hợp);
- Lưu: VT, KH, ĐTTS (04b).

Đính kèm:

- Thông báo chào bán cổ phiếu ra công chứng
- Bản cáo bạch

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tuấn Tú

Số: 1723/TB-DVN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO

Chào bán cổ phiếu ra công chúng

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 40/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/03/2022)

I. Giới thiệu về cổ đông chào bán cổ phiếu

1. Tên tổ chức chào bán: TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
2. Tên viết tắt: PVOIL
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14-18 Tòa nhà PetroVietnam Tower, Số 1 - 5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Số điện thoại (84.28) 3910 6990 Fax: (84.28) 3910 6980 Website: www.pvoil.com.vn
5. Vốn điều lệ: 10.342.295.000.000 đồng (Mười ngàn ba trăm bốn mươi hai tỷ hai trăm chín mươi lăm triệu đồng).
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN TP.HCM; Số hiệu tài khoản: 0071004497971.
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0305795054 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/06/2008, cấp thay đổi lần 18 ngày 30/09/2020.
8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không.

II. Giới thiệu về Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

1. Tên Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
2. Tên viết tắt: CAMEX
3. Địa chỉ trụ sở chính: 70 – 72 Đường Đề Thám, Phường 2, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
4. Số điện thoại: (84-290) 3822 847 Số fax: (84-290) 3834 358 Website: www.tncm.com.vn
5. Vốn điều lệ: 181.558.680.000 đồng (Một trăm tám mươi một tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng).
6. Mã cổ phiếu: CMV
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 2000110221 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cà Mau cấp 01/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 18 vào ngày 31/3/2021.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Mã ngành: 4661

- Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - + Bán buôn và bán lẻ xăng dầu;
 - + Kinh doanh hàng bách hóa;
 - + Kinh doanh ngành nghề khác;
 - + Cung cấp dịch vụ.

8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không

III. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 2.936.024 cổ phiếu.
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu sở hữu: 100%.
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu cùng loại đang lưu hành của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán: 16,17%.
6. Giá chào bán: 26.300 đồng/cổ phiếu.
7. Phương thức phân phối: Đấu giá công khai cho Nhà đầu tư trong nước tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
8. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phiếu.
9. Thời gian nhận đăng ký mua: Từ ngày 31/3/2022 đến ngày 26/4/2022.
10. Địa điểm nhận đăng ký mua cổ phiếu: theo Quy chế đấu giá cổ phiếu ra công chúng của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP sở hữu tại Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau (Quy chế đấu giá cổ phiếu).
11. Thời gian nhận tiền mua cổ phiếu: 07/5/2022-16/5/2022.
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
 - Số tài khoản: 0071001352293
 - Mở tại: Vietcombank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
13. Các tổ chức liên quan:

❖ **Tổ chức thẩm định giá**

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: Số 121 Lương Định Của, Khu phố 3, Phường An Khánh, TP.Thủ Đức, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 6682 9775

Website: www.pnvc.vn

❖ **Tổ chức kiểm toán**

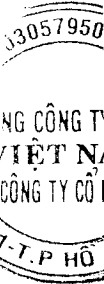
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT

Địa chỉ: 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3859 4168

Fax: (84-28) 3859 2285

Website: www.vietvalues.com



Handwritten signature

❖ **Tổ chức tư vấn****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ - CN TP HỒ CHÍ MINH**

Trụ sở : Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Q.1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3914 6789

Fax: (84-8) 3914 6969

Website: www.psi.vn

14. Địa điểm công bố Bản cáo bạch, Quy chế đấu giá cổ phiếu và các tài liệu liên quan: website của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP, Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và các đại lý theo Quy chế đấu giá cổ phiếu.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX, HOSE;
- PSI, CAMEX;
- HDQT (để b/c);
- P.TGD N.Đ.Trình;
- Ban KS, KSNB (để biết);
- Ban TCKT (để p/h);
- Lưu: VT, KH, ĐTTS (04b).


**TỔNG GIÁM ĐỐC****Đoàn Văn Nhuộm**

Số: 40 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN

Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau ra công chúng của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau ra công chúng cho:

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

– Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PETROVIETNAM OIL CORPORATION;

– Tên công ty viết tắt: PVOIL;

– Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14-18, Tòa nhà PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305795054 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 06 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 30 tháng 09 năm 2020;



– Vốn điều lệ: 10.342.295.000.000 đồng (Mười nghìn ba trăm bốn mươi hai tỷ hai trăm chín mươi lăm triệu đồng).

Điều 2. Cổ phiếu Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau được chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng);
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 2.936.024 cổ phiếu (Hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn không trăm hai mươi tư cổ phiếu);
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 29.360.240.000 đồng (Hai mươi chín tỷ ba trăm sáu mươi triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng);
5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực;
6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;
7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Điều 3. Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 4. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành bốn (04) bản chính: 01 bản cấp cho Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và 01 bản gửi cho Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thị Chân Phương

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÁO BẠCH



PETROVIETNAM
PVOIL

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CTCP (PVOIL)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305795054 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/06/2008 và thay đổi lần 18 ngày 30/09/2020

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU (CAMEX) RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 40 /GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08 tháng 3 năm 2022)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày tại các địa chỉ sau:

TỜ CHỨC CHÀO BÁN: TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP

Trụ sở chính: Tầng 14-18 Toà nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Website: www.pvoil.com.vn

Điện thoại: (84.28) 3910 6990 Fax: (84.28) 3910 6980

TỜ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ CN TP. HCM

Địa chỉ: Lầu 1 tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.28) 3914 6789 Fax: (84.28) 3914 6969

Website: www.psi.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Ông: Nguyễn Tuấn Tú Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Điện thoại: (84.28) 3910 6990

Tp Hồ Chí Minh, tháng 02/2022

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305795054 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/06/2008 và thay đổi lần 18 ngày 30/09/2020.

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU RA CÔNG CHỨNG

1. Tên cổ phiếu: **CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU**
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
4. Giá bán khởi điểm: 26.300 đồng/cổ phần
5. Tổng số lượng cổ phần chào bán: 2.936.024 cổ phần.
6. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 29.360.240.000 đồng.

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)

Địa chỉ: 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3859 4168

Fax: (84-28) 3859 2285

Website: www.vietvalues.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ - CN TP. HỒ CHÍ MINH (PSI)

Địa chỉ: Lầu 1 tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.28) 3914 6789

Fax: (84.28) 3914 6969

Website: www.psi.vn

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	1
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	1
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	5
IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG.....	6
1. Thông tin sơ lược về Cổ đông.....	6
2. Mối quan hệ giữa Cổ đông với Công ty có cổ phiếu được chào bán.....	8
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN .9	
1. Thông tin chung về Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán.....	9
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau	10
3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau	11
4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của CTCP Thương nghiệp Cà Mau	13
5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	14
6. Hoạt động kinh doanh.....	14
7. Kết quả hoạt động kinh doanh	17
8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	18
9. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng.....	20
10. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	22
11. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng	23
12. Thông tin những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán	30
13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng mà có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán.....	30
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	30
1. Loại cổ phiếu:	30
2. Mệnh giá:	30
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:.....	30
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông:	30
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng:.....	30
6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:.....	30
7. Giá chào bán dự kiến:	30
8. Nguyên tắc xác định giá chào bán	30
9. Phương thức phân phối:	31
10. Đăng ký mua cổ phiếu:	32
11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	32
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	33

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông:	33
14. Biện pháp bảo đảm tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	33
15. Các loại thuế có liên quan.....	34
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	34
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	34
1. Tổ chức thẩm định giá	34
2. Tổ chức kiểm toán.....	35
3. Tổ chức tư vấn	35
IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ:	35
X. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHỨNG TRONG BẢN CÁO BẠCH.....	35
XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÓ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN	36
XII. PHỤ LỤC.....	37

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng****TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP**

Ông: Đoàn Văn Nhuận - Chức vụ: Tổng giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ - CN TP HỒ CHÍ MINH**

Ông: Tổng Minh Tuấn - Chức vụ: Giám đốc CN TP. Hồ Chí Minh

(Theo Giấy Ủy Quyền số 10/UQ-NDD-CKDK ngày 18/03/2021 của Chủ tịch HĐQT PSI)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn số 01/CKDK-TV-HCM/2020 ngày 17/04/2020 với Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL) về việc thoái vốn cổ phần của PVOIL tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau (CAMEX). Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do PVOIL cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**1. Rủi ro kinh tế**

Là một Công ty cổ phần hoạt động trong nền kinh tế thị trường nên hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau chịu tác động trực tiếp từ thay đổi của nền kinh tế như tăng giảm tốc độ tăng trưởng GDP, biến động của lạm phát hay thay đổi trong chính sách tài khóa, tiền tệ và các rủi ro khác trong ngành,...

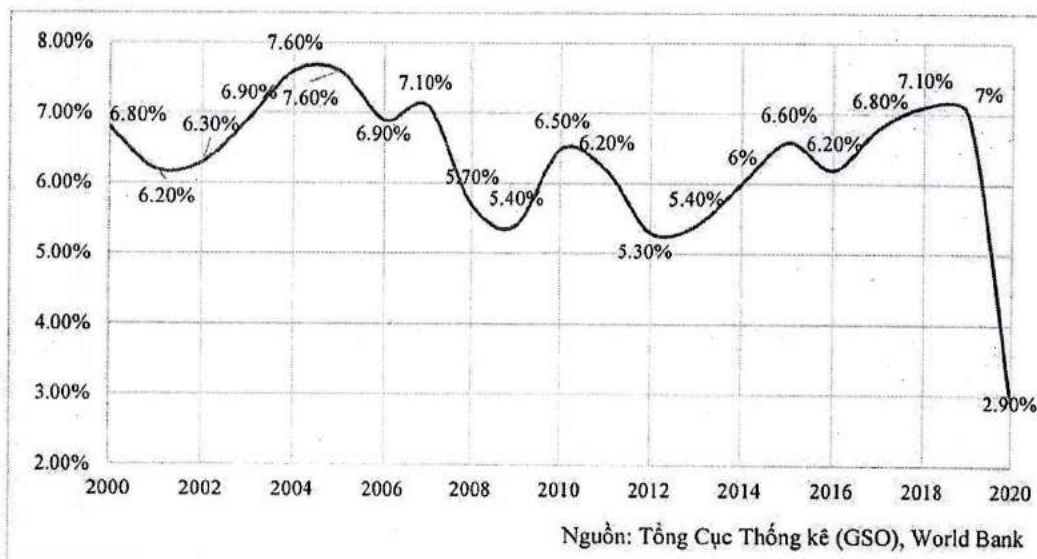
Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình.

Nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2008 - 2012 phải đối mặt với những khó khăn, thách thức lớn như: (i) hàng chục nghìn doanh nghiệp phá sản, (ii) mặt bằng lãi suất cao, (iii) các tổ chức trung gian tài chính (trong đó tiêu biểu là các tổ chức tín dụng) phải đối mặt với việc tái cơ cấu hoặc/và thu hẹp quy mô hoạt động.

Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, bước sang giai đoạn 2013-2015, tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam đã có những biến chuyển theo hướng tích cực hơn, mức tăng GDP cả năm 2013, 2014, 2015 lần lượt đạt 5,42%, 5,98% và 6,68%. Năm 2016, tốc độ tăng trưởng GDP giảm nhẹ, chỉ đạt 6,21% không đạt mục tiêu Quốc hội đặt ra. Tuy nhiên, sang năm 2017, kinh tế Việt Nam đã quay lại đà tăng trưởng tích cực, GDP cả năm đạt mức 6,81%, vượt mục tiêu đề ra. Quy mô nền kinh tế ước đạt 5.007,9 nghìn tỷ đồng, GDP bình

quần đầu người đạt 53,5 triệu đồng/năm, tương đương 2.385 USD, tăng 170 USD so với năm 2016.



Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam qua các năm

Năm 2018, kinh tế Việt Nam tiếp tục gặt hái kết quả ấn tượng, GDP cả nước tăng kỉ lục và chạm mức 7,08%, đây là mức tăng trưởng cao nhất trong nhiều năm gần đây. Bước sang năm 2019, kinh tế Việt Nam cũng đạt kết quả tích cực với tốc độ tăng trưởng GDP ước đạt 6,8%.

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19, nhưng cũng thể hiện sức chống chịu đáng kể. Tăng trưởng GDP ước đạt 2,9% năm 2020. Việt Nam là một trong số ít quốc gia trên thế giới tăng trưởng kinh tế dương.

Trước tình hình kinh tế biến động như trên, Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau luôn theo dõi sát sao diễn biến thị trường và ảnh hưởng của biến động thị trường đối với kết quả kinh doanh nhằm kịp thời đưa ra các phương án linh hoạt theo tình hình kinh tế và dự phòng hạn chế rủi ro có thể xảy ra cho Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Lãi suất

Lãi suất có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của ngành nghề trong nền kinh tế. Các biến động lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vốn của doanh nghiệp và qua đó gián tiếp tác động đến chi tiêu của người tiêu dùng. Mức lãi suất thấp và ổn định giúp cho doanh nghiệp có cơ hội sử dụng được nguồn vốn chi phí thấp qua đó tiết giảm được chi phí.

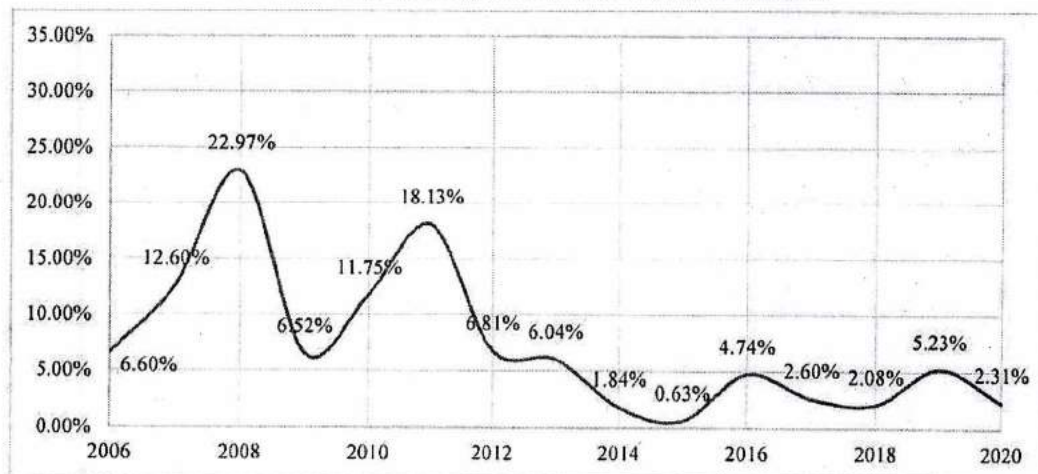
Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí đi vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Từ đầu năm 2020 đến nay, để giảm bớt khó khăn do tác động của dịch COVID-19, từ đó nền kinh tế có điều kiện phục hồi nhanh, tăng khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng đối với nền kinh tế, trên cơ sở diễn biến kinh tế trong và ngoài nước, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã liên tiếp điều chỉnh giảm 3 lần các mức lãi suất, tổng mức giảm 1,5-2,0%/năm đối với lãi suất điều hành, sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho tổ chức tín dụng, tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp hơn, qua đó có điều kiện giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất kinh doanh. Cụ thể, NHNN đã giảm lãi suất tái cấp vốn từ 6%/năm xuống 4%/năm; Lãi suất tái chiết khấu giảm từ 4%/năm xuống 2,5%/năm; Lãi suất chào mua giấy tờ có giá qua nghiệp vụ thị trường mở giảm từ 4%/năm xuống 2,5%/năm; Lãi suất cho vay

qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN giảm từ 7%/năm xuống 5%/năm.

Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Theo những số liệu được công bố, trong những năm gần đây Việt Nam đang đứng trước sức ép gia tăng lạm phát. Tỷ lệ lạm phát giai đoạn 2006 – 2020 cụ thể như sau:

Biểu đồ 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Trong quá trình phát triển kinh tế, giai đoạn 2000 – 2011, lạm phát ở Việt Nam xảy ra với xu hướng tăng và biến động với biên độ khá lớn góp phần tạo ra những biến động bất thường của giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Tuy nhiên, với nỗ lực từ phía Chính phủ và NHNN, cung tiền được điều tiết hợp lý, mặt bằng giá cả ổn định hơn góp phần kiềm hãm được mức tăng của chỉ số CPI. Điều này được thể hiện khá rõ qua các báo cáo của Tổng cục thống kê về tình hình kinh tế xã hội Việt Nam.

Trong giai đoạn 2013 và 2014 chỉ số CPI bình quân chỉ còn tăng lần lượt là 6,04% và 1,84% so với năm 2012 và năm 2013. Năm 2015, lạm phát Việt Nam là 0,63%, mức thấp nhất trong 10 năm qua. Đây là dấu hiệu tích cực cho thấy mục tiêu kiểm soát lạm phát và ổn định vĩ mô của Việt Nam đã phát huy tác dụng, nhờ vậy các doanh nghiệp có thể yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh. Bước sang năm 2016, tỷ lệ lạm phát lại tăng trở lại, lên mức 4,74% và trong giai đoạn 2017-2018, tỷ lệ lạm phát của nền kinh tế dao động quanh mức 3,5% - 4%. Năm 2020, lạm phát cơ bản bình quân tăng 2,31% so với bình quân năm 2019, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra là dưới 4%. Ở góc độ điều hành vĩ mô, Chính phủ luôn chỉ đạo đúng đắn, kịp thời nhằm khống chế đà tăng CPI ngay từ đầu năm. Với chỉ tiêu lạm phát mục tiêu dao động quanh mức 4% thì Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau đã chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó nên mức lạm phát mục tiêu này cũng không tác động quá mạnh đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tỷ giá

Trong giai đoạn 2013 - 2014, biên độ điều hành tỷ giá tăng đều đặn ở mức 2%/năm theo đúng như định hướng của NHNN. Điều này đã góp phần tích cực ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì được sức mua đối ngoại của đồng Việt Nam, trong bối cảnh sức mua đối nội cũng đã được khôi phục.

Trong năm 2015, với việc dự báo trước việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) có thể điều chỉnh lãi suất vào tháng 9/2015 và sự phá giá đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc, NHNN đã có những chính sách điều chỉnh linh hoạt, ba lần thực hiện điều chỉnh tỷ giá bình quân liên ngân hàng và hai lần điều chỉnh tăng biên độ tỷ giá đồng thời công bố sẽ không điều chỉnh tỷ giá đến cuối năm 2015 đã giúp cho thị trường ngoại hối dần ổn định. Trong năm 2016, NHNN đã đưa ra chính sách tỷ giá mới: tỷ giá đóng cửa ngày hôm trước có thể làm tham chiếu cho tỷ giá mở cửa của ngày hôm sau trên thị trường liên ngân hàng, đồng thời giảm dần việc neo vào đô la Mỹ trong điều hành tỷ giá mà thay bằng một rổ tiền tệ bao gồm các đồng tiền chủ chốt. Bước sang năm 2017, NHNN tiếp tục duy trì chính sách tỷ giá linh hoạt. Chính sách này sẽ giúp triệt tiêu tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, giúp Ngân hàng trung ương có thể độc lập thực thi chính sách tiền tệ nhằm đạt được các mục tiêu quan trọng liên quan đến tăng trưởng và kiểm soát lạm phát trong trung và dài hạn.

Tỷ giá năm 2018 có mức tăng khá cao so với các năm trước một phần do tác động chính sách lãi suất của FED nhưng xét về tổng thể vẫn là một năm thành công trong công tác điều hành tỷ giá của NHNN thông qua 2 phương thức chính là cơ chế tỷ giá trung tâm và mua bán ngoại tệ linh hoạt. Nhìn chung, các chính sách điều tiết tỷ giá của NHNN đã thể hiện rõ tính chủ động, linh hoạt trước những biến động của thị trường ngoại hối trong nước và quốc tế. Tỷ giá USD/VND năm 2019 tăng đều nhưng vẫn ổn định nhờ chính sách điều hành của NHNN trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung gây áp lực không nhỏ lên tỷ giá.

Trong suốt năm 2020, NHNN đã có những chi đạo kịp thời để đảm bảo thị trường nói chung ổn định và phát triển bền vững. Chẳng hạn NHNN đã hạ tỉ giá bán đô la Mỹ trong tháng 3/2020, để đáp ứng nhu cầu chính đáng khi thị trường ngoại hối chịu áp lực trong thời kỳ xã hội giãn cách và giảm tỷ giá mua đô la Mỹ vào tháng 11 khi nguồn cung đô la Mỹ trên thị trường trở lại dồi dào. Nhìn chung cả năm 2020, diễn biến tỷ giá không giống như những năm trước, vì Việt Nam Đồng thậm chí đã tăng giá nhẹ khoảng 0,2% so với đô la Mỹ, trong khi thị trường ngoại hối gần như không có áp lực cuối năm.

Trong bối cảnh của dịch bệnh Covid-19, nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng khó tránh khỏi những ảnh hưởng không nhỏ của dịch bệnh. Trước những diễn biến phức tạp trên, Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau luôn ý thức trong việc thu thập và theo dõi sát sao diễn biến thị trường kinh doanh, ảnh hưởng của biến động tỷ giá lên kết quả kinh doanh nhằm kịp thời đưa ra các đối sách linh hoạt theo tình hình kinh tế, các biện pháp tài chính và dự phòng rủi ro nhằm hạn chế tối đa rủi ro có thể xảy ra cho Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13, Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12... Tuy nhiên, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật này sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những sự thay đổi này sẽ có thể gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn tiếp cận sớm và tham khảo các chính sách, văn bản mới nhất nhằm triển khai thực hiện theo đúng các quy định pháp lý, hạn chế rủi ro về pháp lý có thể xảy ra trong hoạt động kinh doanh.

3. Rủi ro cạnh tranh

Là một công ty hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ, Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp cùng ngành trong nước có quy mô lớn cũng như các doanh nghiệp nước ngoài. Đối với lĩnh vực kinh doanh Bách

hóa, Công ty phải cạnh tranh với những hãng lớn như Coopmart, Bách Hóa Xanh, Vinshop, ... Đối với lĩnh vực kinh doanh điện máy, Công ty cũng chịu áp lực do sự mở rộng các hệ thống cửa hàng của Điện máy xanh, Điện máy Chợ Lớn, FPT Shop, Tiki, Shopee, Lazada, ... Đối với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Công ty cũng chịu cạnh tranh từ các đại lý xăng dầu tư nhân và quốc doanh.

Với nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ, Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau luôn cố gắng nâng cao chất lượng dịch vụ của mình, Công ty đã xây dựng và duy trì cho mình một hệ thống khách hàng truyền thống bền vững, uy tín, đảm bảo cho Công ty có được hệ thống phân phối tốt, doanh thu ổn định.

4. Rủi ro đặc thù

Hàng bách hóa: khi kinh doanh bách hóa, Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau luôn phải xử lý tốt các vấn đề liên quan đến quản trị hàng tồn kho. Công ty luôn lên kế hoạch nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ hàng hóa cho địa phương, không để xuất hiện tình trạng thiếu hàng trong mùa cao điểm, thừa hàng trong mùa thấp điểm làm tăng chi phí dự trữ hàng hóa. Bên cạnh đó, hàng tồn kho khác là các thiết bị, đồ dùng điện tử cũng chiếm một tỷ trọng nhất định trong cơ cấu hàng hóa. Đây là mặt hàng có sự thay đổi giá thành, giá bán tương đối lớn do các nhà sản xuất chạy đua cải tiến và ra mắt các sản phẩm mới hàng năm. Chính vì vậy, Công ty luôn có chính sách lưu trữ, phân bổ hàng tồn kho hợp lý đưa ra các hình thức bán hàng, khuyến mãi, hoa hồng phù hợp nhằm đẩy mạnh hàng bán.

Kinh doanh xăng dầu: giá xăng dầu trong nước phụ thuộc rất nhiều vào giá dầu thế giới do phần lớn thành phẩm đều được nhập khẩu từ nước ngoài. Vì biến động giá xăng dầu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Công ty, do đó, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành Công ty luôn theo sát tình hình cung ứng thế giới để kịp thời đưa ra phương án kinh doanh hiệu quả nhất, không để bị động trong mọi trường hợp.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hoả hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố... nếu có xảy ra có thể gây ảnh hưởng đến nhân lực và tài chính của doanh nghiệp. Do đó, Công ty thường xuyên nắm bắt thông tin đồng thời linh hoạt trong điều hành công việc nhằm hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng của những rủi ro này đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

III. CÁC KHÁI NIỆM

PVOIL	:	Tên viết tắt của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP
CAMEX	:	Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau
PSI-HCM	:	Tên viết tắt của CTCP Chứng khoán Dầu khí – CN Tp. HCM
VĐL	:	Vốn điều lệ
ĐKCB	:	Đăng ký chào bán
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
TTLKCKVN	:	Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
HSX	:	Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị

BTGD	:	Ban Tổng Giám đốc
BKS	:	Ban kiểm soát
BCTC	:	Báo cáo tài chính
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
DTT	:	Doanh thu thuần
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
VNĐ	:	Đồng Việt nam
TCT	:	Tổng Công ty
CTCP	:	Công ty Cổ phần

IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

1. Thông tin sơ lược về Cổ đông

1.1. Giới thiệu chung

Tên công ty	:	TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CTCP
Tên viết tắt	:	PVOIL
Tên viết bằng tiếng nước ngoài	:	PETROVIETNAM OIL CORPORATION
Trụ sở chính	:	Tầng 14-18 Tòa nhà PetroVietnam Tower, Số 1 - 5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	(84.28) 3910 6990 Fax: (84.28) 3910 6980
Website	:	www.pvoil.com.vn
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	0305795054 do Sở KH & ĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/06/2008 và thay đổi lần 18 ngày 30/09/2020
Vốn điều lệ:	:	10.342.295.000.000 đồng (Mười ngàn ba trăm bốn mươi hai tỷ hai trăm chín mươi lăm triệu đồng)
Người đại diện theo pháp luật	:	ông Đoàn Văn Nhuộm
Người đại diện theo ủy quyền tại CAMEX	:	ông Hoàng Anh Dũng

Lĩnh vực hoạt động chính:

- Xuất nhập khẩu dầu thô và kinh doanh dầu quốc tế;
- Kinh doanh phân phối các sản phẩm dầu;
- Sản xuất chế biến xăng dầu, dầu mỡ nhờn, nhiên liệu sinh học.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tổng Công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) là đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn Dầu khí

Quốc gia Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 1250/QĐ-DKVN ngày 06/06/2008 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trên cơ sở hợp nhất Tổng Công ty Thương mại dầu khí (Petechim), Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm dầu (PDC).

- Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4104005189 ngày 26/06/2008 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/07/2008 với vốn điều lệ là 7.220.000.000.000 đồng. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305795054 thay đổi lần thứ 16 ngày 16/01/2016, vốn điều lệ điều chỉnh của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên là 10.884.251.000.000 đồng.
- Từ ngày 01/08/2018, Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần với tên gọi là Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 17 ngày 01/08/2018. Vốn điều lệ của Tổng Công ty sau khi chuyển thành công ty cổ phần là 10.342.295.000.000 đồng.
- Cổ phiếu của PVOIL được chấp thuận đăng ký giao dịch trên thị trường UPCoM vào ngày 07/03/2018 với mã chứng khoán là OIL.

1.3. Một số điểm nổi bật của PVOIL

- PVOIL là đơn vị duy nhất thực hiện dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu dầu thô: PVOIL là doanh nghiệp duy nhất tại Việt Nam tổ chức tiếp thị và thực hiện dịch vụ ủy thác xuất/bán dầu thô Việt Nam và dầu thô của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam khai thác tại các mỏ nước ngoài với sản lượng bình quân 15 triệu tấn/năm. Từ năm 1994 đến nay, PVOIL đã xuất bán an toàn và hiệu quả tổng cộng gần 360 triệu tấn dầu thô các loại. PVOIL cung cấp toàn bộ dầu thô nguyên liệu cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất với sản lượng bình quân 7 triệu tấn/năm từ nguồn trong nước và nhập khẩu.
- PVOIL đứng thứ 2 trong lĩnh vực kinh doanh phân phối xăng dầu trong nước với sự hiện diện trên cả 63 tỉnh thành tới tháng 9/2021 với 606 cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu và hệ thống các tổng đại lý, đại lý, thương nhân nhượng quyền với khoảng 1.500 cửa hàng xăng dầu. Ngoài ra, tại thị trường Lào, PVOIL cũng sở hữu 2 Đơn vị 100% vốn là PVOIL Lào (Công ty xuất nhập khẩu xăng dầu) và PVOIL Lào Trading (Công ty phân phối xăng dầu trong nước) để kinh doanh xăng dầu tại Lào.
- Để phục vụ cho hoạt động kinh doanh xăng dầu, PVOIL đang sở hữu hệ thống 29 kho trên cả nước với tổng sức chứa khoảng 950 ngàn m³, đảm bảo tồn chứa và cung ứng kịp thời sản phẩm cho khách hàng và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh trong 5-10 năm tới. PVOIL cũng có Công ty vận chuyển thành viên đáp ứng phần lớn nhu cầu vận chuyển của hệ thống.
- PVOIL là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực nhiên liệu sinh học với các trạm pha chế xăng sinh học tại 12 kho xăng dầu trên địa bàn cả nước với tổng công suất pha chế đạt trên 1 triệu m³ Xăng E5 RON92 /năm.
- Trong hơn 10 năm hoạt động, PVOIL đã liên tục phát triển mở rộng hệ thống mạng lưới kinh doanh xăng dầu trong và ngoài nước thông qua mua bán sáp nhập doanh nghiệp. PVOIL cũng đã không ngừng tái cấu trúc, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp theo định hướng tối ưu bộ máy, tập trung vào các hoạt động cốt lõi nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động.

2. Mối quan hệ giữa Cổ đông với Công ty có cổ phiếu được chào bán

PVOIL là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau, PVOIL hiện đang nắm giữ 2.936.024 cổ phần CMV, tương đương 16,17% vốn điều lệ của CAMEX.

- ❖ **Mối quan hệ giữa Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP với Cổ đông lớn, Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của CAMEX và những người có liên quan:**

Ông Hoàng Anh Dũng

- Chức vụ: Phó Ban Kế hoạch PVOIL – Thành viên HĐQT CAMEX
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 2.936.024 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16,17% số lượng cổ phần đang lưu hành. Trong đó:
Đại diện cho PVOIL: 2.936.024 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16,17% số lượng cổ phần đang lưu hành
Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Ông Ngô Thế Anh

- Chức vụ: Chuyên viên chính Ban Kiểm soát nội bộ PVOIL – Kiểm soát viên CAMEX
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

- ❖ **Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành**

Số lượng cổ phần sở hữu: 2.936.024 cổ phần

Giá trị cổ phần sở hữu tính theo mệnh giá: 29.360.240.000 đồng

Số lượng cổ phần chào bán: 2.936.024 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phần chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 16,17%

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu: 100%

Tỷ lệ biểu quyết hiện tại: 16,17%

Tỷ lệ biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán: 0%

- ❖ **Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại CAMEX:**

Số lượng cổ phần: 0 cổ phần

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Tỷ lệ cổ phiếu đang sở hữu: 0%

Tỷ lệ biểu quyết hiện tại: 0%

Tỷ lệ biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán: 0%

- ❖ **Thông tin về Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa CAMEX và Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP, Người đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP và những người có liên quan của các đối tượng**

này: Không có

V. **TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN**

1. **Thông tin chung về Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán**

a. **Thông tin chung**

- Tên đầy đủ : Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau (CAMEX)
 Tên viết tắt : CAMEX
 Tên viết bằng tiếng nước ngoài : Ca Mau Trading Joint Stock Company
 Trụ sở chính : 70 – 72 Đường Đề Thám, Phường 2, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
 Điện thoại : (84-290) 3822 847
 Fax : (84-290) 3834 358
 Website : www.tncm.com.vn
 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 2000110221 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cà Mau cấp 01/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 18 vào ngày 31/3/2021
 Mã chứng khoán : CMV – được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 Đại diện theo pháp luật : Bà Nguyễn Thị Việt Ánh
 Vốn điều lệ : 181.558.680.000 đồng (Một trăm tám mươi một tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng)

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh xăng dầu (dầu, dầu nhờn), khí dầu mỏ hóa lỏng và vỏ bình ga.
- Kinh doanh cửa hàng bách hóa.
- Kinh doanh ngành nghề khác và cung cấp dịch vụ.

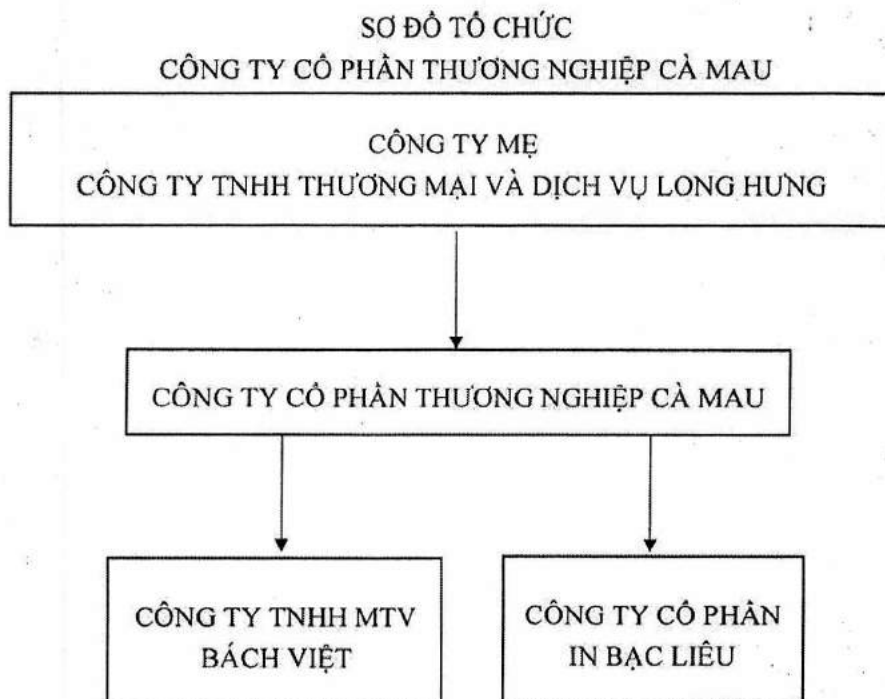
Danh sách cổ đông lớn:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Long Hưng	9.259.494	51,00%
2	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP	2.936.024	16,17%

b. **Quá trình hình thành và phát triển**

- Năm 1980, Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau được thành lập, tiền thân là Công ty Bách hóa Tổng hợp thị xã Cà Mau.

- Trong giai đoạn 1987 – 1996, Công ty tiếp nhận thêm 05 doanh nghiệp nhà nước và đến ngày 10/10/1992, Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Thương nghiệp Cà Mau được thành lập với nguồn vốn ban đầu là 2,51 tỷ đồng.
 - Năm 2007, thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp của UBND tỉnh Cà Mau, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau. Ngày 01/12/2007, Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau chính thức đi vào hoạt động.
 - Năm 2009, Công ty tăng vốn điều lệ từ 70 tỷ đồng lên 80,499 tỷ đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu và cho cán bộ công nhân viên.
 - Ngày 21/06/2010, Cổ phiếu CTCP Thương nghiệp Cà Mau được chính thức giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã cổ phiếu là CMV.
 - Năm 2012, Công ty phát hành cổ phiếu thường 12% cho cổ đông hiện hữu, phát hành ESOP cho cán bộ công nhân viên tỷ lệ 5% và phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2011 với tỷ lệ 8%. Vốn điều lệ Công ty tăng từ 80.499.000.000 đồng lên 121.039.120.000 đồng.
 - Ngày 19/10/2017, SCIC thoái thành công 36,63% vốn sở hữu Nhà nước tại Công ty.
 - Năm 2018, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Long Hưng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn đến việc sở hữu từ 25% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.
 - Tháng 3/2021, Công ty tăng vốn điều lệ từ 121,1 tỷ đồng lên 181,56 tỷ đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 358/GCN-UBCK ngày 31/12/2020.
2. **Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau**



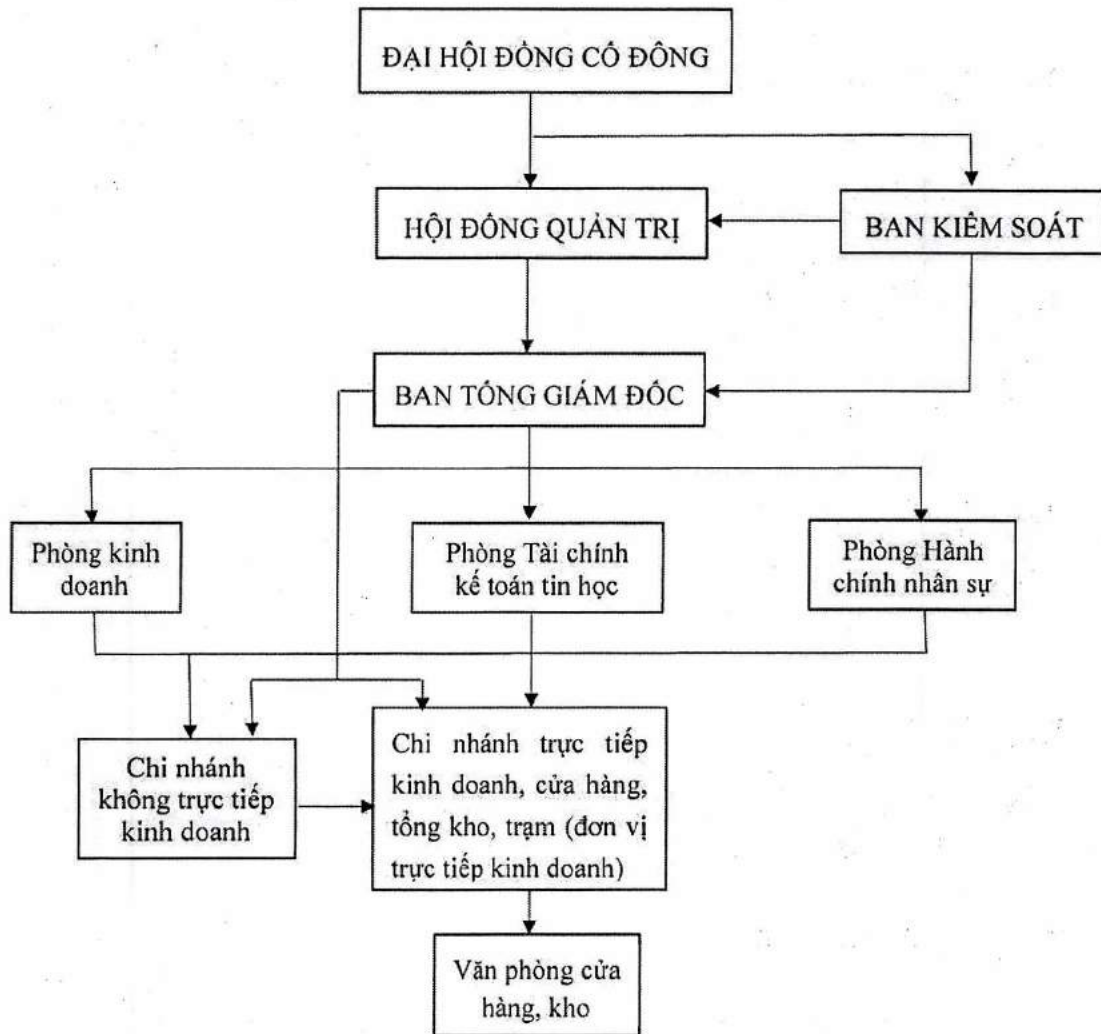
(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau)

Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau có Công ty mẹ là Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Long Hưng với tỷ lệ sở hữu tại Camex là 51%.

Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau có 2 Công ty con là Công ty TNHH MTV Bách Việt với tỷ lệ sở hữu là 100% và Công ty Cổ phần In Bạc Liêu với tỷ lệ sở hữu là 55%

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

SƠ ĐỒ QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU



(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau)

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty. ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi bổ sung vốn điều lệ của Công ty; bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm

thành viên HĐQT, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo qui định của Điều lệ Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị**

HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty, bầu ra Chủ tịch HĐQT và các thành viên, một nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm. Cơ cấu HĐQT của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/5 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Tổng số thành viên độc lập HĐQT đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập. HĐQT quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và nhân sự quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông qui định.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát của công ty có 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, nhiệm kỳ 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban TGD.

❖ **Ban Tổng giám đốc**

Ban Tổng giám đốc Công ty gồm 3 người: 01 Tổng giám đốc và 2 Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Các Phó Tổng giám đốc giúp việc Tổng giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

❖ **Phòng Tài chính - Kế toán - Tin học**

Phòng Tài chính - Kế toán - Tin học chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tài chính, kế toán, tin học. Phòng Tài chính - Kế toán - Tin học tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về việc tổ chức bộ máy kế toán, quản lý vốn và nguồn vốn đúng quy định; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hằng năm; tổ chức công tác hạch toán, quyết toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quản trị theo quy định và yêu cầu của Công ty. Phòng Tài chính - Kế toán - Tin học thực hiện công tác quản trị, kiểm tra, kiểm soát nội bộ về hàng hóa, tiền (tiền mặt và tiền gửi ngân hàng), tài sản, công nợ, chi phí phát sinh,... Phòng Tài chính - Kế toán - Tin học chịu trách nhiệm quản lý dữ liệu, quản lý lưu trữ hồ sơ kế toán, quyết toán, báo cáo theo đúng quy định của pháp luật. Phòng Tài chính - Kế toán - Tin học kết hợp cùng các bộ phận khác tổ chức kiểm kê hàng hóa, tài sản ngẫu nhiên hoặc định kỳ để đánh giá tài sản, hàng hóa và đề xuất xử lý tồn tại phát sinh.

❖ **Phòng kinh doanh**

Phòng kinh doanh tham mưu cho Ban Tổng giám đốc Công ty về công tác quản lý, điều hành

hoạt động kinh doanh chung của Công ty. Phòng kinh doanh xây dựng chính sách bán hàng, khai thác nguồn hàng, quan hệ đối tác, soạn thảo văn bản, lập hợp đồng mua bán với đối tác,... Phòng kinh doanh tổ chức công tác giao nhận hàng hóa an toàn, tiết kiệm, đúng qui định.

❖ **Phòng Hành chính nhân sự**

Phòng Hành chính nhân sự tham mưu cho Ban Tổng giám đốc Công ty về công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo, tuyển dụng, sắp xếp, luân chuyển nhân sự,... Phòng Hành chính nhân sự xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ cho người lao động theo đúng quy định. Đánh giá hiệu quả công việc của người lao động và tính lương, thưởng. Phòng Hành chính nhân sự thực hiện công tác quản trị văn phòng, công tác hồ sơ thủ tục pháp lý cho công ty và các đơn vị trực thuộc hoạt động đúng qui định; theo dõi công tác ấn chỉ...

❖ **Chi nhánh trực tiếp kinh doanh, cửa hàng, tổng kho, trạm (đơn vị trực tiếp kinh doanh)**

Các đơn vị trực tiếp kinh doanh thực hiện đúng qui định của pháp luật, của Ban Tổng giám đốc, các phòng chức năng về tổ chức hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ kế toán, công tác quản lý, quản trị về nhân sự, hàng hóa, tài sản, vật chất, trang thiết bị, công nợ, tiền (tiền mặt và tiền gửi ngân hàng). Các đơn vị trực tiếp kinh doanh có trách nhiệm hướng dẫn, đào tạo nhân sự, đề xuất công việc của từng nhân sự tại đơn vị cho phù hợp năng lực, quản lý, lưu giữ hóa đơn, chứng từ, sổ sách đúng qui định.

❖ **Văn phòng cửa hàng, kho**

Các văn phòng cửa hàng, kho tổ chức kinh doanh, xây dựng kế hoạch phát triển thị trường, ngành hàng theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc; quản lý tiền hàng, tài sản, quản lý lao động theo chức năng nhiệm vụ được giao; tổ chức tiếp nhận hàng, vận chuyển hàng hóa, giao hàng cho khách (tùy chức năng của mỗi đơn vị); thực hiện hạch toán báo số theo quy định của Công ty; báo thông tin về giá cả, diễn biến thị trường, nội bộ bán hàng, tiền, hàng tồn kho về các phòng chức năng và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

4.1 Công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

❖ Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Long Hưng

- Địa chỉ: 20 Nguyễn Thị Huỳnh, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303937088 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp lần đầu ngày 28/05/2005, thay đổi lần thứ 11 ngày 30/03/2020.
- Vốn điều lệ đăng ký: 500.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 500.000.000.000 đồng
- Hoạt động kinh doanh chính: kinh doanh xăng dầu, vận tải biển, vận tải nội địa
- Tỷ lệ sở hữu tại CAMEX: 51%

- Tỷ lệ biểu quyết của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Long Hưng tại CAMEX: 51%
- 4.2 Công ty con và những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:**
- ❖ Công ty TNHH MTV Bách Việt
 - Địa chỉ: 15B Lý Bôn, Phường 4, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2000489578 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 14/12/2007, thay đổi lần thứ 5 ngày 20/04/2020
 - Vốn điều lệ đăng ký: 12.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ thực góp: 12.000.000.000 đồng
 - Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh hàng bách hóa, công nghệ thực phẩm
 - Tỷ lệ sở hữu của CAMEX: 100%.
 - ❖ Công ty Cổ phần In Bạc Liêu
 - Địa chỉ: 15 Hoàng Văn Thụ, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 1900128413 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 12/11/2004, thay đổi lần thứ 7 ngày 31/05/2018
 - Vốn điều lệ đăng ký: 9.977.800.000 đồng
 - Vốn điều lệ thực góp: 9.977.800.000 đồng
 - Hoạt động kinh doanh chính: In ấn văn kiện, tài liệu cơ quan Đảng và Nhà nước; in báo tạp chí, tập san, tài liệu giảng dạy và học tập, in nhãn hiệu, quảng cáo, in các ấn phẩm có nhu cầu của nhân dân
 - Tỷ lệ sở hữu của CAMEX: 55%
 - Tỷ lệ biểu quyết của CAMEX tại Công ty Cổ phần In Bạc Liêu: 55%.
- 5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài**
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại CAMEX theo quy định pháp luật: là 0%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại CAMEX theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có): Không quy định.
- Theo số liệu về tỷ lệ sở hữu nước ngoài do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam công bố ngày 24/12/2021, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau hiện tại: 0,23%.
- 6. Hoạt động kinh doanh**
- Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau hoạt động trong lĩnh vực thương mại với nhiều ngành nghề kinh doanh đa dạng trong đó hai lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu đó là kinh doanh bách hóa và kinh doanh xăng dầu. Công ty chủ yếu hoạt động tại tỉnh Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn mở rộng đến các vùng lân cận như Bạc Liêu, Kiên Giang, Sóc Trăng, Hậu Giang,...

6.1 Các sản phẩm và dịch vụ chính

❖ Bán buôn và bán lẻ xăng dầu

Cà Mau là tỉnh cực Nam của Việt Nam với hệ thống giao thông đường thủy phát triển mạnh, tiềm năng phát triển thủy sản lớn. Từ Thành phố Cà Mau có thể di chuyển dễ dàng bằng đường thủy đến các huyện lỵ, xã, thị trấn cũng như đến trung tâm. Nắm rõ được đặc thù này, Công ty đã đẩy mạnh việc kinh doanh xăng dầu cho các ghe tàu đánh bắt thủy hải sản thông qua các hợp đồng với đại lý. Tuy nhiên, do vị trí các cửa hàng xăng dầu không thuận lợi hơn các doanh nghiệp khác nên CAMEX không có nhiều lợi thế cạnh tranh trong mảng bán lẻ xăng dầu.

Về hoạt động bán buôn xăng dầu: Với lợi thế là một doanh nghiệp có nguồn gốc nhà nước được chú trọng đầu tư phát triển, đồng thời là một công ty hoạt động lâu năm trên địa bàn tỉnh, Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau đã kí kết được nhiều hợp đồng thường xuyên cung cấp xăng dầu, đặc biệt là dầu Diesel (DO), cho các đại lý phục vụ các ghe tàu đánh bắt thủy hải sản.

Về hoạt động bán lẻ xăng dầu: Hiện nay Công ty có 12 cửa hàng phân phối bán lẻ xăng dầu chủ yếu tập trung ở thành phố Cà Mau. Đặc biệt, tại quốc lộ 1A – cửa ngõ đi vào thành phố, Công ty có 3 cửa hàng xăng dầu. Công ty còn có các cửa hàng khác nằm rải rác ở các huyện, xã Ngọc Hiển, Năm Căn, Đầm Dơi và Cái Nước.

❖ Kinh doanh cửa hàng bách hóa

Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau tiền thân là một Công ty bách hóa tổng hợp của tỉnh Cà Mau nên lĩnh vực kinh doanh bách hóa được xem là một lĩnh vực kinh doanh truyền thống của Công ty. Năm 2020, lĩnh vực này chiếm hơn 70% cơ cấu doanh thu. Hệ thống các cửa hàng bách hóa của Công ty nằm rải rác khắp tỉnh Cà Mau và trải dài sang một số tỉnh lân cận như Kiên Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng... Các sản phẩm của cửa hàng bao gồm thực phẩm, hàng tiêu dùng... với giá cả ổn định. Mỗi cửa hàng có diện tích khoảng 80m² nhưng đa dạng về chủng loại mặt hàng, tiện dụng cho người tiêu dùng. Bên cạnh đó, Công ty đã tận dụng vị trí của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu để đặt các cửa hàng bách hóa cạnh đó.

❖ Kinh doanh ngành nghề khác

Bên cạnh kinh doanh xăng dầu và cửa hàng bách hóa, Công ty còn kinh doanh một số mặt hàng khác như xe gắn máy, máy nông ngư cơ, hàng kim khí điện máy, máy văn phòng, trang thiết bị điện tử tin học,...

❖ Cung cấp dịch vụ

Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau cung cấp một số dịch vụ liên quan đến vận tải xăng dầu như hoạt động thuê xà lan chờ dầu, vận chuyển hàng hoàng hóa đến kho mua,...

6.2 Cơ cấu doanh thu qua các năm

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu ba năm gần nhất của CAMEX

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
Doanh thu bán hàng bách hóa	3.246.868	68,66%	3.205.518	75,92%	2.813.325	72,63%
Doanh thu bán hàng xăng dầu	1.166.996	24,68%	732.687	17,35%	769.065	19,85%
Doanh thu khác	314.949	6,66%	283.915	6,72%	291.100	7,52%
Tổng cộng	4.728.814	100%	4.222.120	100%	3.873.491	100%

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, 2020 đã kiểm toán và BCTC quý 4 năm 2021 của CAMEX)

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty đã giảm từ 4.728.814 triệu đồng ở năm 2019 xuống còn 3.873.491 triệu đồng tại thời điểm cuối năm 2021. Trong đó, doanh thu của Công ty đến từ hai mảng kinh doanh chính là doanh thu bán hàng bách hóa, doanh thu bán hàng xăng dầu với tỷ trọng lần lượt là 72,63%, 19,85% trong tổng doanh thu của Công ty.

Doanh thu từ bán hàng bách hoá năm 2020 của Công ty tuy giảm nhẹ về mặt giá trị nhưng lại tăng về tỷ trọng so với năm 2019. Cụ thể, tỷ trọng mảng doanh thu này trong tổng doanh thu của năm 2019 là 68,66% nhưng đến năm 2020 tỷ trọng này tăng lên là 75,92%. Nguyên nhân dẫn đến việc gia tăng này là do đa phần các sản phẩm kinh doanh của mảng này đều là các mặt hàng thiết yếu, không thể thiếu cho đời sống thường nhật của người dân. Năm 2021, doanh thu từ mảng kinh doanh bách hóa giảm 12,23% so với năm 2020 nhưng vẫn chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu.

Đối với xăng dầu, năm 2020 doanh thu từ mảng kinh doanh xăng dầu chỉ đạt 732.687 triệu đồng, giảm 37,22% so với năm 2019. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này là sự gián đoạn sản xuất do đại dịch covid-19; giá dầu thế giới giảm mạnh; mức độ cạnh tranh khốc liệt của các hệ thống xăng dầu tư nhân, tổ chức. Bước sang năm 2021, doanh thu bán hàng xăng dầu tăng nhẹ 4,97% so với năm 2020.

Đối với các mặt hàng khác không trọng yếu của Công ty, doanh thu được ghi nhận chiếm tỷ trọng nhỏ, vẫn duy trì trong khoảng 7% cơ cấu từ năm 2019, đóng góp 291.100 triệu đồng vào tổng doanh thu doanh nghiệp năm 2021.

6.3 Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Bảng 3: Cơ cấu lợi nhuận gộp ba năm gần nhất của CAMEX

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Biên lợi nhuận	Giá trị	Biên lợi nhuận	Giá trị	Biên lợi nhuận

Lợi nhuận gộp bán hàng Bách hóa	104.968	3,23%	122.797	3,82%	89.017	3,16%
Lợi nhuận gộp bán xăng dầu	50.787	4,35%	45.116	6,16%	45.293	5,89%
Lợi nhuận gộp khác	23.941	7,60%	19.778	6,97%	22.885	7,86%
Tổng cộng	179.696	-	187.691	-	157.195	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, 2020 đã kiểm toán và BCTC quý 4 năm 2021 của CAMEX)

Các nỗ lực kiểm soát chi phí đầu vào của hàng bách hóa đã làm cho biên lợi nhuận gộp bán hàng bách hóa đạt 3,16% ở năm 2021 (chỉ tiêu này trong năm 2019 là 3,23%). Bên cạnh đó, biên lợi nhuận từ mặt hàng xăng dầu tăng từ 4,35% ở năm 2019 lên 5,89% ở năm 2021 nguyên nhân là do lượng cung dầu tăng đã làm giảm giá nhập kho của các loại xăng dầu.

CAMEX ghi nhận lợi nhuận gộp khác cho năm 2021 đạt 22.885 triệu đồng, bằng 95,6% số ghi nhận năm 2019. Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của chỉ tiêu này là do sự cắt giảm phần trăm chiết khấu của các đối tác thương mại trong bối cảnh dịch Covid-19. Mặc dù vậy, đây vẫn là khoản đóng góp lớn cho kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kết quả hoạt động kinh doanh

Các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của CAMEX được thể hiện ở các bảng sau:

Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Thay đổi 2020/2019	Năm 2021
Tổng tài sản	690.912,61	574.243,81	(16,89) %	447.895,72
Vốn chủ sở hữu	158.229,48	178.874,98	13,05 %	233.336,35
Doanh thu thuần	4.379.283,12	3.833.035,90	(12,47) %	3.469.604,51
Lợi nhuận gộp	157.395,16	166.116,16	5,54 %	135.186,06
Doanh thu tài chính	12.540,10	17.182,31	37,02 %	9.756,07
Chi phí tài chính	16.566,49	15.440,38	(6,80) %	9.476,82
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	(3.130,35)	9.385,20	399,81 %	13.370,63
Lợi nhuận khác	25.990,35	17.164,58	(33,96) %	20.709,16
Lợi nhuận trước thuế	22.860,01	26.549,78	16,14 %	34.079,79
Lợi nhuận sau thuế	16.694,71	22.319,19	33,69 %	27.978,72
Tỷ lệ cổ tức (%/vốn điều lệ)	15%	8%	(46,67) %	-

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 đã được kiểm toán và BCTC quý 4 năm 2021 của CAMEX)

Bảng 5: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Thay đổi 2020/2019	Năm 2021
Tổng tài sản	733.419,30	605.652,68	(17,42) %	472.828,82
Vốn chủ sở hữu	181.992,49	197.801,78	8,69%	251.101,00
Doanh thu thuần	4.728.776,79	4.222.074,94	(10,72) %	3.873.375,38
Lợi nhuận gộp	179.696,40	187.690,76	4,45 %	157.194,57
Doanh thu tài chính	8.076,96	7.612,34	(5,75) %	5.211,01
Chi phí tài chính	16.805,91	15.433,61	(8,17) %	9.476,82
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	(1.655,10)	4.292,68	359,36 %	12.672,08
Lợi nhuận khác	27.878,79	19.769,18	(29,09) %	23.226,43
Lợi nhuận trước thuế	26.223,69	24.061,76	(8,24) %	35.898,51
Lợi nhuận sau thuế	18.350,19	18.471,93	0,66%	28.475,93
Tỷ lệ cổ tức (%/vốn điều lệ)	15%	8%	(46,67) %	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, 2020 đã được kiểm toán và BCTC quý 4 năm 2021 CAMEX)

Năm 2021 các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh công ty mẹ và hợp nhất của Công ty đều giảm so với năm 2019, cụ thể: doanh thu thuần công ty mẹ và hợp nhất năm 2021 của Công ty lần lượt là 3.469.604,5 triệu đồng và 3.873.375,4 triệu đồng, giảm lần lượt 20.8% và 18.1% so với năm 2019. Điều này là do doanh thu từ hoạt động kinh doanh xăng dầu năm 2021 giảm mạnh so với năm 2019, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhu cầu vận chuyển giảm. Theo đó, lợi nhuận gộp công ty mẹ và hợp nhất năm 2021 của Công ty giảm so với năm 2019 lần lượt là 14,1% và 12,5%. Tuy nhiên do giảm mạnh chi phí tài chính nên lợi nhuận sau thuế công ty mẹ và hợp nhất năm 2021 của Công ty lần lượt đạt 27.978,7 triệu đồng và 28.475,9 triệu đồng, tăng 67,59% và 55,18% so với năm 2019.

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản Công ty mẹ trong 3 năm gần nhất

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,06	1,14	1,51
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,40	0,47	0,59

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/TTS	%	77,10	68,85	448,91
Hệ số Nợ/VCSH	%	336,65	221,03	92,15
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	12,97	11,99	14,44
Doanh thu thuần/TTS bình quân	Lần	6,38	6,06	11,15
Vòng quay vốn lưu động	Lần	7,79	7,58	8,97
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
LNST/DTT	%	0,38	0,58	0,81
LNST/VCSH bình quân	%	10,64	13,24	13,57
LNST/TTS bình quân	%	2,43	3,53	8,99
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/DTT	%	(0,07)	0,24	0,39
Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần				
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	Đồng	1.379	1.844	1.541
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV)	Đồng	13.073	14.778	12.852

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 đã được kiểm toán và BCTC quý 4 năm 2021 của CAMEX, PSI tổng hợp tính toán)

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản hợp nhất trong 3 năm gần nhất

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,11	1,20	1,63
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,41	0,45	0,56
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/TTS	%	75,19	67,34	46,89
Hệ số Nợ/VCSH	%	302,99	206,19	88,30
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	12,57	11,67	13,66
Doanh thu thuần/TTS bình quân	Lần	6,55	6,31	7,18
Vòng quay vốn lưu động	Lần	7,83	7,68	9,13
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
LNST/DTT	%	0,39	0,44	0,74
LNST/VCSH bình quân	%	20,17	9,73	12,69
LNST/TTS bình quân	%	2,54	2,76	5,28
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/DTT	%	(0,04)	0,10	0,33
Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần				
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	Đồng	1.516	1.526	1.568
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV)	Đồng	15.036	16.342	13.830

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, 2020 đã được kiểm toán và BCTC quý 4 năm 2021 của CAMEX, PSI tổng hợp tính toán)

9. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng

9.1 Đối với Báo cáo tài chính năm 2019

❖ Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

”Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn (Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau và các công ty con là Công ty TNHH MTV Bách Việt, Công ty Cổ phần In Bạc Liêu) tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

❖ Đối với Báo cáo tài chính riêng:

”Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính (riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính (riêng).”

9.2 Đối với Báo cáo tài chính năm 2020

❖ Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

"Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn (Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau và các công ty con là Công ty TNHH MTV Bách Việt, Công ty Cổ phần In Bạc Liêu) tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

❖ Đối với Báo cáo tài chính riêng:

"Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính (riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính (riêng)."

9.3 Đối với Báo cáo tài chính bán niên năm 2021

❖ Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

"Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 06 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Tập đoàn cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ."

❖ Đối với Báo cáo tài chính riêng:

"Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính (riêng) giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau tại ngày 30 tháng 06 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (riêng) giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ (riêng) giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 6 tháng kết

thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (riêng) giữa niên độ.”

10. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Bảng 8: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức hợp nhất năm 2021 của CAMEX

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		
	Kế hoạch	Thực hiện	% tăng/giảm so với năm trước
Tổng doanh thu	3.800.000	3.873.375	(10,00)%
Lợi nhuận sau thuế	25.600	28.476	38,59%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	0,67%	0,74%	53,98%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	12,59%	12,69%	29,43%
Tỷ lệ cổ tức	12%	-	50,00%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 06 năm 2021 và BCTC quý 4 năm 2021 của CAMEX)

- Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2021 được xây dựng dựa trên những đánh giá triển vọng ngành, tình hình thực tế của nền kinh tế đầu năm 2021 cũng như hoạt động cụ thể của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau (CAMEX) và đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Căn cứ vào tình hình biến động của thị trường kinh tế;

Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế năm 2020;

Căn cứ trên nền tảng các hợp đồng dịch vụ đã ký đầu năm 2021;

Căn cứ trên năng suất lao động của Công ty và chi phí cố định hàng năm;

Căn cứ vào tình hình nhân sự và tình hình tài chính của Công ty.

- Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau dựa trên cơ sở thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của Công ty. Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức dự kiến của CAMEX là phù hợp và khả thi. Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động tới hoạt động kinh doanh, Công ty có thể đảm bảo chính sách lợi nhuận, chi trả cổ tức hàng năm theo đúng kế hoạch. Chúng tôi cũng cho rằng, tỷ lệ trả cổ tức của Công ty đề ra là hợp lý đảm bảo nguồn lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng trong tương lai.

Chúng tôi lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra dưới góc độ đánh giá

của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có tính chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính, chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Các nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

11. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng

11.1. Thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh – Chủ tịch HĐQT

Ngày sinh : 24/12/1964

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân

Quá trình công tác:

- 1988 – 1992: Phòng tổ chức cán bộ Tổng kho xăng dầu Nhà Bè – Công ty xăng dầu Khu vực II
- 1993 – 2009: Phòng Kinh doanh xăng dầu Công ty xăng dầu Khu vực II
- 2009 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TM và DV Long Hưng
- 2010 – 2011: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Vận tải Dầu khí Mekong
- 2011 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Vận tải Dầu khí Mekong
- 05/05/2018 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TMDV Long Hưng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 9.259.494 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% số lượng cổ phần đang lưu hành.

- Đại diện công ty: 9.259.494 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: Không

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ Bà Nguyễn Thị Việt Ánh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Ngày sinh : 01/12/1956

Nơi sinh : Xã Trần Hợi, Huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Khoa Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 06/1975 – 08/1978: Công tác tại UBND thị xã Cà Mau và Phòng Thống kê – Kế hoạch thị xã Cà Mau
- 08/1978 – 11/1982: Cửa hàng bách hóa tổng hợp thị xã Cà Mau làm kế toán trưởng cửa hàng
- 11/1982 – 2007: Thành lập Công ty Thương nghiệp Tổng hợp Cà Mau (nay là Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau) giữ các chức vụ: Kế toán trưởng, Phó phòng Kế toán, Trưởng phòng Kế hoạch, Phó TGD, TGD Công ty
- 28/11/2007 – 05/05/2018: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau
- 05/05/2018 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP In Bạc Liêu; Ủy viên HĐQT CTCP Cà phê PETEC

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 647.419 cổ phần, chiếm 3,57% số lượng cổ phần đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác: không

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan

STT	Quan hệ	Họ và tên	Số CP sở hữu
1	Chồng	Nguyễn Văn Hậu	561.697
2	Em ruột	Nguyễn Thị Việt Ngọc	155.736
3	Em ruột	Nguyễn Thị Việt Phượng	11.874
4	Em ruột	Nguyễn Việt Hùng	173.733

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ Bà Nguyễn Thị Hiền – Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 10/10/1972

Nơi sinh: Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại – Kỹ thuật viên xăng dầu

Quá trình công tác:

- 1992 – 1994: Nhân viên tại cửa hàng xăng dầu Petrolimex
- 2005 đến nay: Giám đốc Công ty TNHH TMDV Long Hưng
- 05/05/2018: Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH TMDV Long Hưng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% số lượng cổ phần đang lưu hành

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ **Ông Hoàng Anh Dũng – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh : 24/01/1976

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Đầu tư

Quá trình công tác:

- 09/1999 – 09/2000: Nhân viên Công ty TNHH Bình Minh tại Hà Nội
- 01/2001 – 09/2009: Chuyên viên, Phó Ban, Trưởng Ban PTKD Tổng công ty Dịch vụ tổng hợp Dầu khí (Petrosetco)
- 10/2009: Chủ tịch Hội đồng liên doanh Nhà máy sản xuất vỏ bình khí Petrosetco
- 09/2011 đến nay: Chuyên viên chính 2, Phó Trưởng Ban Kế hoạch – Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL).

Các chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu (PVOIL Bạc Liêu).

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- Đại diện cho PVOIL: 2.936.024 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16,17% số lượng cổ phần đang lưu hành
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ **Ông Phù Chí Anh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

Ngày sinh : 23/08/1974

Nơi sinh : Đà Lạt, Lâm Đồng

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- 10/1998 – 02/1999: Kế toán Phòng Kinh tế Kỹ thuật thuộc CT Thương nghiệp Cà Mau
- 02/1998 – 12/2001: Kế toán CT Thương nghiệp Cà Mau
- 01/2002 – 01/2007: Phó phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty Thương nghiệp Cà Mau
- 02/2007 – 11/2007: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính – Kế toán CT Thương nghiệp Cà Mau
- 12/2007 – 12/2012: Kế toán trưởng CTCP Thương nghiệp Cà Mau
- 02/01/2013 đến nay: Phó Tổng giám đốc CTCP Thương nghiệp Cà Mau kiêm Kế toán trưởng từ ngày 07/09/2016.
- 20/06/2020 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Thương nghiệp Cà Mau

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 100.000 cổ phần, chiếm 0,55% số lượng cổ phần đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác: Không

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

STT	Quan hệ	Họ và tên	Số CP sở hữu
1	Vợ	Quách Duy Tâm	9.753

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ Ông Dương Xuân Phát – Thành viên HĐQT độc lập

Ngày sinh : 23/11/1959

Nơi sinh : Vĩnh Long

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính – kế toán

Quá trình công tác

- 1983- 1992: Cán bộ phòng kế hoạch Công ty Lương thực tỉnh Cửu Long
- 06/1992 – 1993: Kế toán trưởng Công ty Lương thực tỉnh Cửu Long
- 07/1993 – 1994: Trưởng phòng nghiệp vụ kiêm Kế toán trưởng Công ty Lương thực tỉnh Cửu Long (Ban Tài chính Tỉnh Ủy Vĩnh Long)
- 1994 – 09/1996: Tổ trưởng Tổ kinh doanh – Phòng kinh doanh Công ty Sài Gòn Petro (Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM)
- 09/1996 – 03/1997: Giám đốc chi nhánh Công ty Sài Gòn Petro tại Vũng Tàu
- 04/1997 đến 2016: Phó phòng kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Sài Gòn Petro
- 08/2016 đến 12/2018: Phó Giám đốc Công ty TNHH TMDV Long Hưng
- 05/05/2018 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Các chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT độc lập

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ Ông Nguyễn Văn Khánh – Thành viên HĐQT độc lập

Ngày sinh : 14/08/1982

Nơi sinh : Long An

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế - chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Cử nhân Anh Văn

Quá trình công tác

- Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt: Phó Giám đốc Phụ trách điều hành CN TP.HCM
- Công ty cổ phần Thủy sản Cà Mau (Seaprimexco): Phó Chủ tịch HĐQT
- Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn (VHC): thành viên HĐQT

Các chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT độc lập

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

11.2. Thành viên Ban Kiểm soát

❖ Ông Đỗ Cao Sơn – Trưởng Ban Kiểm soát

Ngày sinh : 1987

Nơi sinh : Lâm Đồng

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- 1/2012 – 5/2018: Chuyên viên tư vấn dịch vụ kế toán và thuế Công ty TNHH Kế toán Kim Thủy
- 6/2018 đến nay: Phụ trách kế toán tại công ty TNHH TMDV Long Hưng

- 05/2019 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát CTCP Thương Nghiệp Cà Mau

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phụ trách kế toán – Công ty TNHH TMDV Long Hưng

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ **Ông Trần Chí Hiếu – Kiểm soát viên**

Ngày sinh : 05/07/1962

Nơi sinh : Cà Mau

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính – Kế toán

Quá trình công tác:

- 09/1981 – 04/1997: Kế toán, kế toán trưởng CT Thương Nghiệp Cà Mau
- 05/1997 – 11/2007: Phó giám đốc CT Thương Nghiệp Cà Mau
- 12/2007 – 05/05/2018: Trưởng Ban kiểm soát CTCP Thương Nghiệp Cà Mau, Giám đốc Công ty TNHH MTV Bách Việt
- 05/05/2018 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Thương Nghiệp Cà Mau

Các chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Thành viên Ban kiểm soát

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP In Bạc Liêu.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 110.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,61% số lượng cổ phần đang lưu hành

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ **Ông Ngô Thế Anh – Kiểm soát viên**

Ngày sinh: 15/07/1983

Nơi sinh : Cà Mau

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- 7/2006 – 5/2008: Nhân viên Ban Pháp chế - CTCP Tập đoàn Mai Linh

- 5/2008 – 2/2011: Chuyên viên Ban Thanh tra Pháp chế - Tổng Công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)
- Từ năm 02/2011 đến nay: Chuyên viên chính Ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
- 2018 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Thương nghiệp Cà Mau

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

11.3. Thành viên Ban Tổng giám đốc

❖ Bà Nguyễn Thị Việt Ánh: Đã trình bày ở phần 11.1 phần V

❖ Ông Lưu Hoàng Thống

Ngày sinh : 22/12/1976

Nơi sinh : Cà Mau

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

- 10/1998 – 03/2000: Kế toán các phòng, chi nhánh, cửa hàng thuộc CT Thương nghiệp Cà Mau
- 04/2000 – 06/2006: Cửa hàng trưởng, cửa hàng phó các cửa hàng thuộc CT Thương nghiệp Cà Mau
- 07/2006 – 12/2006: Kế toán Phòng TCKT Tin học thuộc CT Thương nghiệp Cà Mau
- 01/2007 – 08/2007: Phụ trách tổng kho bách hóa thuộc CT Thương nghiệp Cà Mau
- 09/2007 – 12/2009: Cửa hàng trưởng Cửa hàng chuyên doanh thuốc lá BAT thuộc CTCP Thương nghiệp Cà Mau
- 01/2010 – 03/2013: Trưởng phòng Hành chính nhân sự thuộc CTCP Thương nghiệp Cà Mau
- 04/2013 – 11/2014: Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu thuộc CTCP Thương nghiệp Cà Mau
- 12/2014 – 03/2015 Chủ tịch Công đoàn NK 2012 – 2017 thuộc CTCP Thương nghiệp Cà Mau
- 12/2014 – 04/2019: Nhân viên, phó phòng, trưởng phòng Hành chính nhân sự thuộc CTCP Thương nghiệp Cà Mau
- 05/2019 đến nay: Phó Tổng giám đốc kiêm trưởng phòng Hành chính nhân sự thuộc

CTCP Thương nghiệp Cà Mau

Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: 448.866 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,47% số lượng cổ phần đang lưu hành.

- Đại diện công ty: 340.079 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 108.787 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

Lợi ích liên quan đối với CAMEX: Không có

Các khoản nợ đối với CAMEX: Không có.

❖ Ông Phù Chí Anh: Đã trình bày ở phần 11.1 – phần V

11.4. Kế toán trưởng

❖ Ông Phù Chí Anh: Đã trình bày ở phần 11.1 – phần V

12. Thông tin những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

Không có

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng mà có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 2.936.024 cổ phiếu
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông: chiếm 100% tổng số cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng: chiếm 16,17% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau
6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 29.360.240.000 đồng
7. Giá chào bán dự kiến: giá khởi điểm 26.300 đồng/cổ phiếu
8. Nguyên tắc xác định giá chào bán

Giá khởi điểm để thực hiện chào bán được xác định là giá cao nhất trong các mức giá:

- Giá trị cổ phần CMV theo Chứng thư thẩm định giá số 006/DN.21PNVC ngày 26/08/2021 của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam là 34.426

đồng/cổ phần; và xét đến yếu tố điều chỉnh giá cổ phần CMV do thực hiện quyền theo tỷ lệ 2:1 với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị điều chỉnh của 01 cổ phần CMV là 26.284 đồng/cổ phần theo Phụ lục số 13 của Chứng thư thẩm định giá số 006/DN.21PNVC ngày 26/08/2021.

- Giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán CMV là 13.615 đồng/cổ phần.
- Giá tham chiếu của mã chứng khoán CMV trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày là 13.600 đồng/cổ phần.

Căn cứ thực trạng thị trường chứng khoán Việt Nam và giá trị cổ phần CMV theo Chứng thư thẩm định giá số 006/DN.21PNVC ngày 26/08/2021 của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam, HĐQT Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP đã thông qua mức giá chào bán là 26.300 đồng/cổ phần tại Nghị quyết số 93/NQ-DVN ngày 30/09/2021.

9. Phương thức phân phối:

Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP thực hiện chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau thông qua phương thức đấu giá công khai tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm:

- Yêu cầu PVOIL cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phần theo quy định;
- Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành;
- Nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá;
- Thông báo về việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá;
- Thống nhất với PVOIL về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định;
- Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá cổ phần;
- Kiểm tra giám sát việc công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá và các vấn đề liên quan khác;
- Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;
- Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;
- Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế đấu giá;

- Phối hợp với PVOIL công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế bán đấu giá cổ phần và thu tiền mua cổ phần;
- Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá;
- Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho PVOIL trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;
- Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

10. Đăng ký mua cổ phiếu:

Sau khi được UBCKNN chấp thuận và theo quy định tại Quy chế đấu giá cổ phiếu của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu, phương án xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký không đạt mức tối thiểu: được quy định tại Quy chế đấu giá cổ phiếu của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.
- Thời gian đăng ký mua cổ phần: được quy định tại Quy chế đấu giá cổ phiếu của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau, đảm bảo thời gian đăng ký mua cổ phần cho nhà đầu tư tối thiểu 20 ngày theo đúng quy định.
- Phương thức thanh toán tiền đăng kí mua cổ phần được thực hiện theo Quy chế đấu giá cổ phiếu của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.
- Chuyển giao cổ phần: toàn bộ số lượng cổ phần bán thành công sẽ chuyển giao cho nhà đầu tư sau khi Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP báo cáo kết quả chào bán cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phần được thực hiện sau khi UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phần ra công chúng nhưng không được vượt quá 90 ngày kể từ ngày giấy chứng nhận đăng ký chào bán do UBCKNN cấp có hiệu lực. Trong trường hợp kết thúc 90 ngày nhưng Công ty cần thêm thời gian để phân phối cổ phần, Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP sẽ xin Ủy ban chứng khoán Nhà nước gia hạn thêm thời gian chào bán cổ phần nhưng không quá 30 ngày.

Bảng 9: Lộ trình phân phối cổ phiếu dự kiến

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
1	Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do UBCKNN cấp có hiệu lực	D

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
2	Công bố thông tin về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	D + 1 đến D + 7
3	Nộp hồ sơ đề nghị tổ chức chào bán cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá tại SGDCK TP.HCM, thống nhất lộ trình chào bán, hoàn thiện hồ sơ chào bán.	D + 1 đến D + 6
4	Công bố thông tin về đợt chào bán chứng khoán ra công chúng	D + 7 đến D + 9
5	Nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền đặt cọc	D + 10 đến D + 30
6	Tổ chức buổi đấu giá chứng khoán ra công chúng	D + 32
7	Thông báo kết quả đấu giá và thu tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá	D + 33 đến D + 37
8	SGDCK TP.HCM chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phiếu CMV cho PVOIL	D + 38
9	Gửi báo cáo kết quả chào bán cổ phần cho UBCKNN Chuyển giao cổ phần cho nhà đầu tư mua thành công	D + 39 đến D + 47

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu được nộp vào tài khoản phong tỏa, chi tiết như sau:

Tên chủ tài khoản: TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP

Số tài khoản: 0071001352293

Tại Ngân hàng: Vietcombank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông: Không có**14. Biện pháp bảo đảm tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**

- Theo Khoản 1 Điều 1 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính Phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, trong đó quy định:

“1. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty đại chúng được xác định như sau:

a) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà điều ước quốc tế có Việt Nam là thành viên quy định về sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo điều ước quốc tế;

b) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật liên quan có quy định về sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó;

c) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài thì thực hiện theo quy định

về sở hữu nước ngoài tại danh mục. Trường hợp ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện tại danh mục không quy định cụ thể điều kiện tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty là 50% vốn điều lệ;

d) Công ty đại chúng không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế;

đ) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

e) Trường hợp công ty đại chúng quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều này thì tỷ lệ cụ thể phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định tại Điều lệ công ty."

- Theo số liệu về tỷ lệ sở hữu nước ngoài do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam công bố ngày 24/12/2021, thì tỷ lệ Nhà đầu tư nước ngoài đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau 0,23%.
- Theo Nghị quyết HDQT số 107/NQ-DVN ngày 24/12/2021 của PVOIL: đối tượng Nhà đầu tư được tham gia mua cổ phiếu CMV trong đợt chào bán này là Nhà đầu tư trong nước nên không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại CAMEX.

15. Các loại thuế có liên quan

Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: "Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp".

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

- Cơ cấu lại nguồn vốn và các khoản đầu tư tại các doanh nghiệp nhằm bổ sung vốn cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển của PVOIL.
- Đáp ứng yêu cầu tiến độ theo kế hoạch tái cơ cấu Tổng Công ty đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chấp thuận.

Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: Số 121 Lương Định Của, Khu phố 3, Phường An Khánh, TP.Thủ Đức, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 6682 9775

Website: www.pnvc.vn

2. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)**

Địa chỉ : 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3859 4168 Fax: (84-28) 3859 2285

Website: www.vietvalues.com

3. Tổ chức tư vấn**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ - CN TP HỒ CHÍ MINH**

Trụ sở : Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Q.1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3914 6789 Fax: (84-8) 3914 6969

Website: www.psi.vn

Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán

- Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-DVN ngày 30/9/2021 về việc thông qua phương án thoái vốn của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau của HĐQT Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP, PVOIL tiến hành đăng ký chào bán 2.936.024 cổ phần sở hữu tại Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.
- Trong những năm qua, với những nỗ lực và thành tích đạt được trong công tác kinh doanh, CAMEX được đánh giá là một đơn vị hoạt động ổn định trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và kinh doanh cửa hàng bách hóa. Trong bối cảnh thị trường hàng bách hóa và xăng dầu hiện nay đang có sự cạnh tranh gay gắt, việc CAMEX vẫn đứng vững trên thị trường này đã chứng tỏ sản phẩm dịch vụ của CAMEX đã tạo dựng được uy tín trong khách hàng. Những thành quả này chính là kết quả của việc không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa các sản phẩm của tập thể cán bộ công nhân viên CAMEX nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng, góp phần tăng hiệu quả kinh doanh cho khách hàng cũng như cho chính Công ty. Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí đánh giá đợt chào bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau do Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP sở hữu có khả năng thành công.

IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ: Không có**X. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHỨNG TRONG BẢN CÁO BẠCH**

Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau xác nhận rằng Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch là phù hợp với thực tế của chúng tôi.

XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN,
CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÓ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2022
TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
TỔNG GIÁM ĐỐC



Đoàn Văn Nhuộm

TP. Cà Mau, ngày 21 tháng 02 năm 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Việt Anh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2022
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ CN TP HỒ CHÍ MINH
GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



Công Minh Tuấn

XII. PHỤ LỤC

- Nghị quyết Hội đồng quản trị PVOIL số 93/NQ-DVN ngày 30/09/2021 về việc phê duyệt thông qua Phương án thoái vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại CTCP Thương nghiệp Cà Mau;
- Nghị quyết HĐQT số 107/NQ-DVN ngày 24/12/2021 về việc điều chỉnh đối tượng tham gia mua cổ phần chào bán của Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP tại CTCP Thương nghiệp Cà Mau và Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau;
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019, 2020 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên năm 2021 được soát xét; báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý 4 năm 2021.
(Kết thúc trang)